

Số: 09/2025/QĐST-HNGĐ

Cần Thơ, ngày 30 tháng 7 năm 2025.

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 2- CẦN THƠ

Căn cứ vào Điều 147, 149, 212 và 213 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 51, 55, 57, 58, 59 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân và gia đình sơ thẩm thụ lý số: 04/2025/TLST-HNGĐ ngày 04 tháng 7 năm 2025 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc hôn nhân và gia đình:

Chị **Trần Thị Thùy Du*****, sinh ngày 08/7/19**.

Nơi cư trú: Ấp Tân L**, xã Phong Đ*, thành phố Cần Thơ.

Anh **Trần Trung Th*****, sinh ngày 15/6/19**.

Nơi cư trú: Số 1*/1*, đường Lê Hồng P*, khu vực *, phường Bình T*, thành phố Cần Thơ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải đoàn tụ không thành ngày 22 tháng 7 năm 2025 là tự nguyện và không trái với pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

[2] Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Trần Thị Thùy Du*** và anh Trần Trung Th*** thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Có một con chung tên Trần Thanh T**, sinh ngày 16/01/20** (nữ), hiện nay đang sống với chị Du***. Anh Th*** và chị Du*** thống nhất khi ly hôn thì giao con chung cho chị Du*** trực tiếp nuôi đến trưởng thành, anh Th*** tự nguyện cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng 3.000.000 đồng (ba triệu đồng), thời gian bắt đầu

từ ngày 01/8/2025 đến khi con đủ 18 tuổi.

Anh Trần Trung Th**** có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung; không ai được quyền cản trở đương sự thực hiện quyền này. Vì lợi ích của con chung, một hoặc cả hai bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con hay mức cấp dưỡng nuôi con chung.

- Về tài sản chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Nếu có phát sinh sẽ kiện thành vụ kiện khác.

2. Về lệ phí Tòa án: Chị Trần Thị Thùy Du**** và anh Trần Trung Th**** mỗi người phải nộp 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) lệ phí hôn nhân. Khấu trừ số tiền 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) anh, chị đã nộp theo biên lai thu số 0000303 ngày 13/6/2025 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Bình Thủy, thành phố Cần Thơ nay là Phòng Thi hành án dân sự khu vực 2-Cần Thơ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND khu vực 2-Cần Thơ;
- UBND phường Bình Thủy,

(Đăng ký ngày 03/11/2015,

số 103/2015, quyền I).

- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

Nguyễn Thị Oanh